

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG
Bản án số: 115/2019/HSPT
Ngày: 17-10-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Văn Sang**.

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng**;
Bà **Hoàng Thị Thơ**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Thanh Vân**- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Phương Thảo**, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 86/2019/TLPT-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 50/2019/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn T (U), sinh năm 1986, tại tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: Ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T1 và bà Trần Thị T2; Có vợ là chị Nguyễn Thúy N và 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần, cụ thể: Ngày 03-10-2018 bị Tòa án nhân dân huyện C áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng chưa chấp hành.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14-01-2019 chuyển tạm giam từ ngày 20-01-2019 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 14-01-2019, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số 69B1-05878 chở Đinh Lạc B và Lê Vũ L có biểu hiện nghi vấn, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện C kết hợp với Công an xã M, huyện C tiến hành kiểm tra và phát hiện tại túi quần Jean bên phải phía trước của T có 01 đoạn ống nhựa được hàn kín bên trong có chứa tinh thể trong suốt; tại túi quần Jean bên trái phía sau của T có 01 gói nylon được hàn kín bên trong chứa tinh thể trong suốt; kiểm tra trong giỏ gân để ở бага xe mô tô 69B1-05878 trong giỏ có 02 bình ắc qui đựng trong giỏ nhựa màu đỏ, 01 vỏ bao gói thuốc lá hiệu Jet đã qua sử dụng bên trong có 01 đoạn ống nhựa gắn trên nắp nhựa màu đỏ, đoạn ống thủy tinh một đầu được uốn cong có dạng hình phễu chứa tinh thể trong suốt. Theo lời khai nhận của T đó là ma túy nên lực lượng Cảnh sát điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ T cùng toàn bộ tang vật, gồm:

- Thu giữ tại túi quần Jean bên phải phía trước của T 01 hột quẹt ga, 01 đoạn ống nhựa được hàn kín bên trong chứa tinh thể trong suốt, đoạn ống nhựa được niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn T, ký hiệu (1);

- Thu giữ tại túi quần Jean phía sau bên trái của T 01 gói nylon được hàn kín bên trong chứa tinh thể trong suốt, gói nylon được niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn T, ký hiệu (2);

- Thu giữ tại бага xe mô tô 69B1-05878 một giỏ gân, trong giỏ có 01 giỏ xách màu đỏ, 02 bình ắc qui, 01 vỏ bao gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có 01 nắp nhựa màu đỏ có khét hai lỗ, một lỗ gắn đoạn ống nhựa, một lỗ gắn đoạn ống thủy tinh được uốn cong một đầu có dạng hình phễu (nỏ) chứa tinh thể trong suốt, nỏ được niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn T, ký hiệu (3).

- Ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại di động và 01 xe mô tô biển số 69B1-05878.

Theo kết luận giám định số 26/KLGD-PC09 ngày 15-01-2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận:

- Mẫu tinh thể trong suốt trong 01 đoạn ống nhựa được niêm phong trong phong bì ký hiệu (1) là ma túy, có khối lượng 0,1216 gam loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể trong suốt trong 01 gói nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu (2) có khối lượng 1,0947gam không tìm thấy chất ma túy.

- Mẫu tinh thể trong suốt trong 01 ống thủy tinh (nỏ) được niêm phong trong phong bì ký hiệu (3) là ma túy, có trọng lượng 0,0324 gam loại Methamphetamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2019/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là 14-01-2019.

* Ngoài ra trong bản án còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Đinh Lạc B, phần trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

- Ngày 14-8-2019, Nguyễn Văn T kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm số 50/2019/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang, với nội dung yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt.

Phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát phát biểu tóm tắt nội dung vụ án và đưa ra các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm áp dụng. Trong giai đoạn phúc thẩm bị cáo T không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Giữ nguyên bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến tranh luận của Kiểm sát viên và bị cáo.

Hội đồng xét xử phúc thẩm, xét thấy tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp nội dung án sơ thẩm, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của đồng phạm, kết quả giám định. Do đó Tòa sơ thẩm quy kết bị cáo Nguyễn Văn T cùng đồng phạm, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự để xét xử các bị cáo. Xét là có căn cứ đúng pháp luật.

Bị cáo Đinh Lạc B không có đơn kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét đến.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo T, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ, bị cáo nhận thức được rằng ma túy là chất độc hại, Nhà nước nghiêm cấm mọi công dân tàng trữ, sử dụng, mua bán lưu hành trên thị trường, thế nhưng do nghiện ma túy, nên bị cáo nhận lời bị cáo B tìm mua chất ma túy của phần tử xấu mang về cất giấu nhằm mục đích cho đồng bọn sử dụng chung và rõ ràng khi bị cáo cùng đồng bọn là các con nghiện vừa sử dụng xong trên đường đi bị cơ quan chức năng phát hiện bắt giữ.

Đáng lẽ là một công dân tốt, lớn tuổi hơn bị cáo B và mới vừa bị Tòa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ý thức được tác hại của ma túy, bị cáo phải khuyên ngăn bị cáo B và các con nghiện khác nên từ bỏ, nhưng bị cáo không làm điều đó mà khi B đưa tiền mua ma túy, thì bị cáo tỏ rõ thái độ tích cực nhận lời ngay, bất chấp hậu quả xấu xảy ra cho xã hội, điều này thể hiện bị cáo thuộc phần tử rất xem thường pháp luật, đã góp phần gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Tòa sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 02 năm tù là tương xứng đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm, trong giai đoạn phúc thẩm bị cáo không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ mới. Nên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hội đồng xét xử phúc thẩm, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang,

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T (U) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T (U) 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14-01-2019.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trương Văn Sang